

Hà Nội, ngày 16 tháng 8 năm 2023

Kính gửi: Các đơn vị có chức năng thẩm định giá

Bệnh viện Nhi Trung ương chuẩn bị triển khai kế hoạch mua sắm trang thiết bị y tế phục vụ công tác chuyên môn (danh mục theo Phụ lục đính kèm).

Bệnh viện kính mời các đơn vị có chức năng thẩm định giá theo quy định của pháp luật gửi báo giá và hồ sơ năng lực để Bệnh viện có cơ sở lựa chọn đơn vị thẩm định giá cho các danh mục nói trên.

- Mục đích thẩm định giá: Làm cơ sở xây dựng giá gói thầu mua sắm.
- Thời điểm thẩm định giá: Tháng 8 năm 2023
- Địa điểm tiếp nhận báo giá: Phòng Vật tư – TBYT
 - + Địa chỉ: Số 18/879 đường La Thành, Đống Đa, Hà Nội.
 - + Điện thoại: 024.6273.8663/62
- Thời hạn nhận báo giá: trong vòng 10 ngày kể từ ngày thông báo.

Trân trọng./

Nơi nhận:

- Các đơn vị quan tâm;
- Đăng tải trên website;
- Lưu: VT, VTIBYT.

GIÁM ĐỐC
K/T GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Cao Việt Hùng

Phụ lục – Danh mục trang thiết bị y tế phục vụ công tác chuyên môn

1. Máy điện não vi tính

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

Số lượng: 01 Máy

I. Yêu cầu cấu hình:

- Máy chính 01Cái
- Bộ khuếch đại 01Cái
- Đèn kích thích thị giác 01Cái
- Xe đẩy máy 01Cái
- Bộ phần mềm ghi và phân tích Điện não video 01Bộ
- Bộ nguồn cách ly 01Cái
- Bộ máy tính 01Cái
- Bộ phụ kiện tiêu chuẩn 01Bộ
- Bộ lưu điện 01 Cái
- Máy in 01Cái

II. Chỉ tiêu kỹ thuật:

- Máy chính: ≥ 64 kênh kèm theo bộ phần mềm điện não, có các cổng kết nối: nút bấm sự kiện bệnh nhân, đèn kích thích thị giác, kết nối máy tính, kết nối bộ khuếch đại, kết nối bộ nguồn cách ly, điểm nối đất
- Có bộ nguồn cách ly độc lập, có điểm nối đất
- Đèn kích thích thị giác: led hoặc tương đương, tay đỡ dài ≥ 1000 mm, có thể điều khiển cơ học và bằng phần mềm
- Có xe đẩy máy
- Bộ máy tính kèm máy in: được cài đặt sẵn phần mềm điện não

2. Máy phát tia Plasma lạnh hỗ trợ điều trị vết thương

ĐẶC TRƯNG KỸ THUẬT THIẾT BỊ

Số lượng: 01 máy

I. Yêu cầu cấu hình

Máy phát tia lạnh Plasma kèm phụ kiện tiêu chuẩn :01 cái

Bao gồm:

- Màn hình điều khiển : 01 chiếc
- Trục khuỷu đa khớp có chứa đầu phát Plasma : 01 chiếc
- Bình khí : 02 bình
- Pedal điều khiển : 01 chiếc

II. Chỉ tiêu kỹ thuật

- Máy phát tia Plasma lạnh hỗ trợ trong điều trị vết thương có tác dụng diệt khuẩn hoặc ức chế vi khuẩn gồm cả một số vi khuẩn kháng thuốc vi rút và nấm; Kích thích tăng sinh tế bào, tái sinh mô, hình thành tân mạch trong quá trình liền thương.
- Theo dõi và điều khiển trên màn hình màu cảm ứng kích thước ≥ 10 inch
- Tự động báo các lỗi như: hết vật tư tiêu hao, lỗi hệ thống
- Có chế độ phát tia liên tục và chế độ xung, chế độ cài đặt thời gian phát tia.
- Có nút dừng khẩn cấp ngắt dòng điện khi có sự cố xảy ra.
- Có cảm biến áp suất cao để đo lượng áp suất trong bình khí
- Bộ điều khiển lưu lượng khí tự động để ổn định lưu lượng dòng khí.

- Có bánh xe di chuyển cơ động máy đến mọi vị trí của bệnh nhân.
- Đường kính tia Plasma ≥ 6 mm.
- Nhiệt độ tia plasma: 180C~400C.
- Bình khí ≥ 02 Bình
- Thuận tiện dễ dàng di chuyển đầu phát tia điều trị

3. Dao mổ Coblator

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

Số lượng: 01 Máy

I. Yêu cầu về cấu hình

Dao mổ Coblator và phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo : 01 máy

Bao gồm:

- Bàn đạp điều khiển bằng chân : 01 cái
- Hộp điều khiển lưu lượng nước : 01 cái
- Đầu mổ Amidan và nạo V.A : 01 cái
- Đầu đốt cuống mũi : 01 cái
- Đầu mổ ngáy : 01 cái
- Xe đẩy máy có khóa : 01 chiếc

II. Chỉ tiêu kỹ thuật

- Ứng dụng công nghệ Plasma trong cắt đốt Tai Mũi Họng
- Điều khiển vi xử lý, màn hình LED hiển thị công suất cắt và đốt.
- Đầu dò cắt đốt tương ứng chuyên biệt cho từng loại thủ thuật: đầu cắt Amidan và nạo V.A, đầu đốt cuống mũi, đầu mổ ngáy
- Tần số: ≥ 100 kHz.
- Công suất cắt lớn nhất: ≥ 400 W.
- Công suất đốt lớn nhất: ≥ 50 W.
- Nhiệt độ cắt đốt: trong khoảng từ 40 đến 70 độ C.

4. Kính hiển vi quang học có camera (đèn Halogen)

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

Số lượng: 01 chiếc

I. Yêu cầu về cấu hình

Kính hiển vi quang học có camera và phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo: 01 chiếc

Bao gồm:

- Thân kính hiển vi : 01 cái
- Đầu quan sát 3 đường truyền quang : 01 cái
- Thị kính : 02 cái
- Vật kính phẳng tiêu sắc : 01 bộ
- Bàn để mẫu kèm theo bộ phận dịch chuyển mẫu : 01 cái
- Bóng đèn Halogen : 01 cái
- Hộp tụ quang : 01 cái
- Bao che bụi : 01 cái
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng : 01 bộ
- Camera kỹ thuật số : 01 cái
- Adapter cho kết nối Camera và Kính hiển vi : 01 cái
- Máy vi tính : 01 bộ

- Phần mềm phân tích và xử lý ảnh : 01 bộ

II. Chỉ tiêu kỹ thuật

2.1. Kính hiển vi có cổng kết nối camera:

- Hệ thống quang học vô cực.
- Đầu quan sát loại chống mốc 3 đường truyền quang.
- Mâm gắn vật kính: ≥ 5 vị trí .
- Vật kính loại phẳng, vô cực, chống quang sai màu:
 - + Vật kính 4X/5X khẩu độ ≥ 0.10 , khoảng cách làm việc $\geq 15\text{mm}$
 - + Vật kính 10X/ khẩu độ ≥ 0.25 , khoảng cách làm việc $\geq 15\text{mm}$
 - + Vật kính 40X/khẩu độ ≥ 0.65 , khoảng cách làm việc $\geq 0,6\text{mm}$
 - + Vật kính 100XO/ khẩu độ ≥ 1.25 , khoảng cách làm việc $\geq 0,12\text{mm}$
- Thị kính: 10X/20, có thể điều chỉnh khoảng cách giữ 2 đồng tử
- Có điều chỉnh tiêu cự tinh/thô.
- Bàn để mẫu: kèm theo bộ phận dịch chuyển mẫu theo trục X/Y.
- Nguồn sáng: đèn Halogen, công suất $\geq 30\text{W}$
- Hộp tụ quang: độ mở ≥ 0.9 , dùng cho kỹ thuật trường sáng, phân pha, nền đen.

2.2. Camera kỹ thuật số

- Camera: cảm biến CMOS 1/1.8 hoặc tốt hơn
- Độ phân giải: ≥ 5 Megapixel
- Có thể chuyển đổi A/D
- Có thể kết nối với kính hiển vi
- Có thể lưu trữ và truyền dữ liệu

5. Kính hiển vi quang học (Đèn Halogen)

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT Số lượng: 01 chiếc

I. Yêu cầu về cấu hình

Kính hiển vi quang học và phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo : 01 chiếc

Bao gồm:

- Thân kính hiển vi : 01 cái
- Đầu quan sát hai mắt : 01 cái
- Thị kính : 02 cái
- Vật kính : 01 bộ
- Hộp tụ quang : 01 cái
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng : 01 bộ

II. Chỉ tiêu kỹ thuật

- Hệ quang học: vô cực, tiêu sắc chống quang sai màu, Hệ quang được phủ xung quanh bởi sơn chống mốc, chống mốc
- Nguồn sáng: đèn Halogen, có thể cài đặt và ghi nhớ tự động cường độ sáng, tự động ngắt khi không sử dụng
- Đầu quan sát: góc nghiêng $\geq 25^\circ$, có thể điều chỉnh khoảng cách giữa đồng tử
- Thị kính : 10X/20, có điều chỉnh đi-ốp.
- Mâm gắn vật kính: ≥ 5 vị trí
- Bộ vật kính chống quang sai màu: tối thiểu gồm 4 loại 4X, 10X, 40X, 100X dùng dầu. Là loại vật kính phẳng, tiêu sắc, vô cực, chống quang sai màu dùng trong kỹ thuật trường sáng, gồm:
 - + Vật kính 4X/5X khẩu độ ≥ 0.10 , khoảng cách làm việc $\geq 15\text{mm}$

- + Vật kính 10X/ khẩu độ ≥ 0.25 , khoảng cách làm việc $\geq 15\text{mm}$
- + Vật kính 40X/khẩu độ ≥ 0.65 , khoảng cách làm việc $\geq 0,6\text{mm}$
- + Vật kính 100X/ khẩu độ ≥ 1.25 , khoảng cách làm việc $\geq 0,12\text{mm}$
- Tụ quang: độ mở ≥ 1.25 , có thể di chuyển lên xuống
- Tiêu cự: có thể điều chỉnh thô / tinh đồng trục
- Có màn hình LCD hiển thị thông số trạng thái

6. Kính hiển vi quang học có camera (Đèn Led)

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

Số lượng: 1 chiếc

I. Yêu cầu về cấu hình

Kính hiển vi quang học có camera và phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo: 01 chiếc

Bao gồm:

- Thân kính hiển vi : 01 cái
- Đầu quan sát 3 đường truyền quang : 01 cái
- Thị kính : 02 cái
- Vật kính phẳng tiêu sắc : 01 bộ
- Bàn để mẫu kèm theo bộ phận dịch chuyển mẫu : 01 cái
- Nguồn đèn LED : 01 cái
- Hộp tụ quang : 01 cái
- Bao che bụi : 01 cái
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng : 01 bộ
- Camera kỹ thuật số : 01 cái
- Máy vi tính : 01 bộ
- Phần mềm phân tích và xử lý ảnh : 01 bộ

II. Chỉ tiêu kỹ thuật

2.1. Kính hiển vi có cổng kết nối camera:

- Hệ thống quang học vô cực.
- Độ phóng đại ≥ 1000 lần.
- Đầu quan sát loại chống mốc 3 đường truyền quang.
- Mâm gắn vật kính: ≥ 4 vị trí
- Bộ vật kính:
 - + Vật kính phẳng tiêu sắc 4X/5X khẩu độ ≥ 0.10 , khoảng cách làm việc $\geq 25\text{mm}$
 - + Vật kính phẳng tiêu sắc 10X/ khẩu độ ≥ 0.25 , khoảng cách làm việc $\geq 8\text{mm}$
 - + Vật kính phẳng tiêu sắc 40X/khẩu độ ≥ 0.65 , khoảng cách làm việc $\geq 0,5\text{mm}$
 - + Vật kính phẳng tiêu sắc 100XO/ khẩu độ ≥ 1.25 , khoảng cách làm việc $\geq 0,12\text{mm}$.
- Thị kính: 10X/20, chống mốc
- Khoảng cách đồng trục: điều chỉnh được
- Có điều chỉnh tiêu cự tinh/thô.
- Kích thước bản sa trượt: có thể di chuyển theo 2 trục X/Y.
- Bàn để mẫu: có kèm theo bộ phận dịch chuyển mẫu theo trục X/Y
- Hộp tụ quang: có các vị trí dùng cho kỹ thuật trường sáng, phản pha, nền đen.
- Nguồn sáng: LED, tuổi thọ ≥ 60.000 giờ.

2.2. Camera kỹ thuật số

- Camera: cảm biến CMOS 1/1.8 hoặc tốt hơn
- Độ phân giải: ≥ 5 Megapixel
- Có thể chuyển đổi A/D

- Có thể kết nối với kính hiển vi
- Có thể lưu trữ và truyền dữ liệu